

**Phụ lục số 04**  
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

*(Ban hành kèm theo thông tư số : 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẨM HÀ  
Năm báo cáo : 2016

**I –Thông tin chung :**

*1- Thông tin khái quát :*

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN CẨM HÀ
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 4000101407
- Vốn điều lệ : 27.200.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu :
- Địa chỉ : 448- Hùng Vương- Khối 3- Phường Thanh Hà – TP Hội An – Tỉnh Quảng Nam
- Số điện thoại : 0510 -3861319
- Số fax : 0510 – 3862180
- Website :
- Mã cổ phiếu : CHC

*2- Quá trình hình thành và phát triển :*

Công ty cổ phần Cẩm Hà trước đây là Xí nghiệp chế biến gỗ Cẩm Hà chính thức được thành lập vào thượng tuần tháng 10 năm 1982 theo quyết định số : 967/TCCB của Bộ Lâm Nghiệp và trực thuộc Liên hiệp chế biến và cung ứng Lâm sản II . Tiền thân của Xí nghiệp là công trường B trực thuộc Ban Lâm nghiệp khu V trước giải phóng và sau ngày giải phóng miền Nam chuyển về tiếp quản khu quân sự nguy tại Hội An đặt xưởng chế biến gỗ trực thuộc Tổng kho Lâm sản Đà Nẵng .

Đến năm 1990, Bộ Lâm nghiệp sáp nhập các đơn vị như : Liên hiệp chế biến và cung ứng Lâm sản II; Naforimex ; Công ty vật tư Lâm nghiệp miền Trung thành Tổng công ty dịch vụ sản xuất và xuất nhập khẩu Lâm sản II . Xí nghiệp Chế biến gỗ Cẩm Hà là đơn vị thành viên của Tổng công ty .

Tháng 12.1995 Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn sáp nhập các Tổng công ty ,các Liên hiệp Lâm công nghiệp ,các Lâm trường trực thuộc Bộ thành Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam và Xí nghiệp là đơn vị thành viên của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam .

Tháng 01 năm 2005, Xí nghiệp được nhà nước và Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam cổ phần hóa doanh nghiệp theo quyết định số: 2717/QĐ/BNN-TCCB ngày 07.9.2004 và Xí nghiệp chế biến gỗ Cẩm Hà đổi tên thành Công ty cổ phần Cẩm Hà;



### 3- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

#### - Ngành nghề kinh doanh :

- + Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện.
- + Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.
- + Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu.
- + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- + Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
- + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- + Bốc xếp hàng hóa.
- + Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại.
- + Cưa xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ.
- + Hoạt động thiết kế chuyên dùng.
- + Sản xuất máy chuyên dụng khác.
- + Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.
- + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác.
- + Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dung hữu hình khác.
- + Cho thuê xe có động cơ.
- + Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- + Sản xuất khác chưa được phân vào đâu.
- + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.

- Địa bàn kinh doanh : 448 - Hùng Vương - Khối III - Thanh Hà - Hội An- Quảng Nam và Khu công nghiệp Điện Nam - Điện Ngọc - Tỉnh Quảng Nam

### 4- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và mô hình quản lý :

- Mô hình quản trị : Hội đồng quản trị - Ban điều hành – Ban kiểm soát – Các phòng ban, phân xưởng.
- Cơ cấu bộ máy quản lý :
  - + Hội đồng quản trị .
  - + Ban điều hành .
  - + Ban kiểm soát .
  - + Các phòng ban : Gồm có 8 phòng
    - Phòng Kế toán - Tài chính .
    - Phòng Kế hoạch sản xuất .
    - Phòng Kinh doanh - xuất nhập khẩu .
    - Phòng Vật tư .
    - Phòng Định mức -Tiền lương .
    - Phòng Quản trị - Hành chính - Nhân sự .
    - Phòng Thiết kế-kỹ thuật.
    - Phòng Quản lý chất lượng .

+ Các Phân xưởng : Gồm 7 phân xưởng

- Phân xưởng Cửa xẻ-Sấy gỗ (PX1) .
- Phân xưởng Định hình Gỗ .
- Phân xưởng Mộc máy- Lắp ráp .
- Phân xưởng Sơn .
- Phân xưởng Nội thất
- Phân xưởng Hoàn thiện .
- Phân xưởng Cơ khí .

5- Định hướng phát triển :

- Các mục tiêu chủ yếu của doanh nghiệp :

- + Bảo toàn và phát triển vốn.
  - + Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động .
  - + Hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với nhà nước .
  - + Phát huy nguồn lực sẵn có, mở rộng hợp tác kinh doanh .
- Chiến lược phát triển trung dài hạn :
- + Chuyển dịch cơ cấu sản phẩm, hợp lý giữa sản phẩm ngoài trời và trong nhà , giữa trong nước và xuất khẩu nhằm giải quyết bài toán thiếu việc làm hàng năm
  - + Không ngừng cải tiến mẫu mã sản phẩm, đảm bảo sản phẩm có tính độc đáo thể hiện bản sắc độc đáo thương hiệu của Cẩm Hà .
  - + Nghiên cứu đưa vào sản xuất nguyên liệu mới thay cho gỗ phù hợp với nhu cầu tiêu dùng .
- Các mục tiêu đối với môi trường xã hội và cộng đồng của công ty:
- + Phát triển bền vững.
  - + Ngoài việc quan tâm đến sản xuất kinh doanh còn phải có trách nhiệm bảo vệ và cải thiện môi trường.
  - + Tuân thủ theo pháp luật các chuẩn mực đạo đức xã hội cũng như quan tâm đến lợi ích cộng đồng.
  - + Giáo dục nâng cao nhận thức đến từng người lao động trong công ty, toàn xã hội vào sự nghiệp bảo vệ môi trường.
- Các rủi ro:
- + Công ty đóng trên địa bàn khu vực miền trung nên thường xuyên xảy ra bão và lũ lụt.
  - + Khủng hoảng ở nhiều hình thức khác nhau trong nước và trên thế giới xuất hiện ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh .
  - + Nguồn vốn lưu động quá ít so với năng lực sản xuất kinh doanh , chủ yếu phải vay tại các ngân hàng thương mại nên không chủ động về vốn và kinh doanh ít hiệu quả.
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:
- + Với đặc điểm nền kinh tế thế giới suy thoái, phục hồi chưa hoàn toàn. Hàng giá rẻ vẫn còn chiếm lĩnh thị trường, sản phẩm có giá trị cao giảm hẳn ( Dòng sản phẩm cao cấp sử dụng nguyên liệu Teak) thay vào đó là các nguyên liệu gỗ rẻ tiền như: Acacia FSC, Eucalyptus FSC thậm chí cả Acacia Non FSC, White

teak, hay hàng ghép Finger - Joint tận dụng gỗ Acacia hay Eucaluptus có quy cách nhỏ.

- + Giá cả nguyên liệu nhập khẩu biến động nên đã kết hợp sử dụng nguyên liệu sản xuất trong nước.
- + Điều chỉnh cơ cấu sản phẩm sản xuất ( Nội địa - Xuất khẩu, Indoor - Outdoor): Chuyển dịch thay đổi dần cơ cấu sản phẩm sản xuất từ 100% dành cho xuất khẩu sang tối thiểu 5% doanh thu phục vụ thị trường nội địa, xác định phương hướng tiêu thụ nội địa là các Resort và căn hộ cao cấp dọc bờ biển. Định hướng chuyển một phần sang hàng trong nhà khoảng 10% thay vì 100% hàng ngoài trời.

## II. Tình hình hoạt động trong năm :

### 1- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm :

+ Doanh thu : 194.883.818.333 đ

+ Lợi nhuận : 9.777.385.136 đ

+ Chi phí : 185.106.433.197 đ

+ Thị trường : Nội địa ; xuất khẩu sang châu Âu, Châu Mỹ.

+ Sản phẩm : Đồ gỗ; Đồ gỗ kết hợp Nhôm ,sắt,Inox,Vải.

### 2-Tổ chức và nhân sự :

- Danh sách Ban điều hành :

+ Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành :

a- Dương phú minh Hoàng Chức vụ: Giám đốc

Năm sinh : 17/8/1976

Quê quán : Điện Phương – Điện Bàn – Quảng Nam

Nơi thường trú : 1/5- Lê thánh Tôn – TP Đà Nẵng

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế

Số CMND : 201327940 cấp ngày : 21/4/2009 tại CA TP Đà Nẵng

b- Phạm văn Chín Chức vụ : Phó Giám đốc

Năm sinh : 06/4/1976

Quê quán :Duy Thành – Duy Xuyên – Quảng Nam

Nơi thường trú : Xã Cẩm Thanh – TP Hội An – tỉnh Quảng Nam

Trình độ chuyên môn : Đại học Quản trị kinh doanh

Số CMND : 205772237 cấp ngày : 11/9/2010 tại CA tỉnh Quảng Nam

c - Trần trung Huân Chức vụ : Kế toán trưởng

Năm sinh : 09/01/1962

Quê quán : Cẩm Nam – TP Hội An – tỉnh Quảng Nam

Nơi thường trú : 27 – Bà Triệu - TP Hội An – tỉnh Quảng Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Số CMND : 205602061 cấp ngày : 06/3/2008 tại CA Quảng Nam

+ Tỷ lệ sở hữu cổ phần :

\* Dương phú minh Hoàng Giám đốc nắm giữ 25%/51% vốn nhà nước tại Cty

\* Trần trung Huân Kế toán trưởng nắm giữ 20%/51% vốn nhà nước tại Cty

\* Phạm văn Chín Phó giám đốc nắm giữ 0% vốn cổ đông tại Cty

- Số lượng cán bộ, công nhân viên : 785 người.

3- Tình hình tài chính :

a- Tình hình tài chính :

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
- Tổng giá trị tài sản	124.269.720.152	141.564.503.993	113,91
- Doanh thu thuần	192.811.419.470	194.765.342.183	101,01
- Lợi nhuận từ hoạt động KD	8.204.501.064	7.290.367.906	88,85
- Lợi nhuận khác	1.874.419.042	2.487.017.230	132,68
- Lợi nhuận trước thuế	10.078.920.106	9.777.385.136	97,00
- Lợi nhuận sau thuế	7.861.156.778	7.818.779.019	99,46
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15	18	120,00

b- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
TS ngắn hạn / Nợ ngắn hạn	1,17	1,09	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
TS ngắn hạn – Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	0,63	0,47	
<i>2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số nợ / Tổng tài sản	0,68	0,71	
+ Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	2,20	2,54	
<i>3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	3,40	2,77	
+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản	1,55	1,37	
<i>4- Chỉ tiêu khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / doanh thu thuần	0,04	0,04	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0,202	0,195	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng	0,063	0,055	

tài sản			
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / doanh thu thuần	0,042	0,037	

4- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

a- Cổ phần :

- + Tổng số : 2.720.000 cổ phần
- Trong đó : - Nhà nước : 1.387.200 cổ phần
- Cá nhân : 1.332.800 cổ phần.

b- Cơ cấu cổ đông :

- + Cổ đông lớn ( Nhà nước ) : 51%
- + Cổ đông nhỏ ( cá nhân ) : 49%

5- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty .

5.1- Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a- Tổng lượng nguyên vật liệu dùng để sản xuất trong năm:

- Các loại gỗ: 8500m<sup>3</sup>
- Các loại kim loại: 150.000 tấn

b- Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế để sản xuất:

- Không có.

5.2 Tiêu thụ năng lượng:

a- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp:

- Điện: 4,8 triệu kw/năm

b- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- không có.

c- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:

- không có.

5.3 Tiêu thụ nước:

a- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: do nhà máy nước cung cấp tại khu công nghiệp
- Lượng nước sử dụng: 10.000m<sup>3</sup>/năm

b- Tỷ lệ phần trăm và lượng nước tái chế, tái sử dụng:

- không có

5.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a-Số lần bị xử phạt bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về bảo vệ môi trường trong năm 2016:

- không có

b-Tổng số tiền do bị xử phạt:

- không có

5.5 Chính sách liên quan đến người lao động:

a- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

11/01/2016

- Số lượng lao động: 740 người
- Mức lương trung bình: 5,35 triệu đồng/người/tháng

b- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân.
- Bồi dưỡng phụ cấp độc hại cho những bộ phận nặng nhọc độc hại.
- Khám sức khỏe định kì hàng năm.

c- Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 10 giờ/người/năm
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: chương trình kỹ năng tạo ra sản phẩm đạt chất lượng và kỹ năng sản xuất tinh gọn, sạch sẽ.

5.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tại chính nhằm phục vụ cộng đồng: chi hỗ trợ quỹ thiên tai, quỹ vì người nghèo, trợ cấp khó khăn đột xuất.

### III- Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc :

1-Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

Số TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ
1-	Doanh thu	Triệu đồng	200.000	194.883	97,44
2-	Lợi nhuận	Triệu đồng	8.500	9.777	115,02
3-	Nộp ngân sách	Triệu đồng		3.021	
4-	Thu nhập bình quân	đ/người/tháng	4.300.000	5.365	124,76

2- Tình hình tài chính :

a- Tình hình tài sản: Trong năm qua do khủng hoảng kinh tế còn kéo dài nên việc đầu tư tài sản của công ty rất thận trọng, công ty chỉ đầu tư một số thiết bị cần thiết cho sản xuất . Nhìn chung tình hình tài sản của công ty ổn định, đa số tài sản hiện có của công ty đều tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh, tài sản tại công ty gần như đã khấu hao trên 70% giá trị, một số khác đã khấu hao hết giá trị.

b- Tình hình nợ phải trả : Tương đối tốt, khách hàng trả nợ đầy đủ .

3- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :

Để tăng cường các biện pháp kiểm soát trong công ty có hiệu quả công ty đã tiến hành tăng cường giám sát chất lượng sản phẩm; tăng cường quản lý kiểm tra thường xuyên các định mức kinh tế kỹ thuật ; áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất như : thay đổi một số máy móc thiết bị cũ kỹ lạc hậu trang bị mới thiết bị hiện đại và có năng suất cao giảm bớt lao động thủ công . Đồng thời từng bước hoàn thiện và ban

hành các quy chế, nội qui của công ty. Tổ chức quản lý chặt chẽ giá mua các loại nguyên vật liệu và giá bán các loại sản phẩm.

#### *4-Kế hoạch phát triển trong tương lai :*

Trong những năm qua công ty chủ yếu sản xuất xuất khẩu mặt hàng đồ gỗ ngoài trời và thông thường khách hàng chỉ mua hàng từ tháng 9 năm nay sang tháng 3 năm sau do đó thời gian còn lại công ty phải bố trí cho người lao động ngưng việc đã làm ảnh hưởng đến công việc làm của công ty và đời sống của người lao động.

Với thực tế trên trong thời gian đến công ty có hướng phát triển thêm sản xuất hàng nội địa và hàng xuất khẩu trong nhà.

#### *5- Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty*

a- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải)

- Hàng năm công ty có 2 đợt đánh giá các chỉ tiêu môi trường và đạt tiêu chuẩn.

b- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Công ty luôn chi trả đầy đủ các khoản phúc lợi, BHXH, BHYT, BH thất nghiệp cho người lao động.

- Hàng năm công ty đều tổ chức hội nghị người lao động để đánh giá lại các vấn đề liên quan đến người lao động.

c- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

- Công ty luôn đóng góp các khoản hỗ trợ theo đúng quy định của địa phương.

#### **IV- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty :**

##### *1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:*

Với trọng tâm cốt lõi sản xuất các sản phẩm trang thiết bị bàn ghế dùng trong nhà và ngoài trời, qua một năm hoạt động của công ty có thể đánh giá như sau

- Về sản xuất kinh doanh : Doanh thu chỉ đạt 97,44 % so với kế hoạch . Tuy nhiên công ty đã có nhiều cố gắng về tiết kiệm chi phí và nâng cao năng suất lao động nên chỉ tiêu lợi nhuận hoàn thành 115,02% so với kế hoạch lợi nhuận, các nghĩa vụ đối với nhà nước hoàn thành đầy đủ và kịp thời..

- Chế độ chính sách đối với người lao động : thực hiện tốt theo quy định của nhà nước, các qui chế, qui định nội bộ.

- Môi trường: có chính sách, triển khai tốt các hoạt động bảo vệ môi trường.

##### *2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của ban giám đốc công ty:*

- Ban giám đốc công ty đã thực hiện các qui chế, các nghị quyết của HĐQT.

##### *3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :*

- Khai thác chuyên sâu sản phẩm ngoài trời, mở rộng danh mục hàng trong nhà.

- Đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ hiện đại tăng chất lượng sản phẩm, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tập trung đào tạo tay nghề người lao động phục vụ sản xuất các dòng sản phẩm có khả năng cạnh tranh và chiếm lĩnh các thị trường lớn.

11/10/2011

## V- Quản trị công ty :

### 1- Hội đồng quản trị :

- a- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị : Gồm 05 người trong đó có 01 chủ tịch và 04 ủy viên .
- |                          |          |                   |                      |
|--------------------------|----------|-------------------|----------------------|
| + Nguyễn chí Dũng        | Chủ tịch | năm giữ 35 % /51% | vốn nhà nước tại Cty |
| + Dương phú minh Hoàng   | Ủy viên  | năm giữ 25 % /51% | vốn nhà nước tại Cty |
| + Nguyễn thị phương Loan | Ủy viên  | năm giữ 20% /51%  | vốn nhà nước tại Cty |
| + Trần trung Huân        | Ủy viên  | năm giữ 20%/51%   | vốn nhà nước tại Cty |
| + Nguyễn thị Tranh       | Ủy viên  | năm giữ 0%        | vốn cổ đông tại Cty  |
- b- Các tiểu ban thuộc HĐQT (liệt kê các tiểu ban thuộc HĐQT và các thành viên trong tiểu ban) : Không có.
- c- Hoạt động của Hội đồng quản trị : Trong năm 2016 Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức họp 4 phiên họp và 16 ý kiến bằng văn bản.

Nội dung các cuộc họp và kết quả xin ý kiến bằng văn bản :

- Thống nhất cho thuê nhà xưởng cơ sở I, diện tích 819 m<sup>2</sup> cho đơn vị thuê là Công ty cổ phần thế giới di động.
- Thống nhất mua lại lò sấy tại cơ sở V của công đoàn cty với giá: 4.320.750.000 đ.
- Dự kiến tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2016 từ ngày 25.3 đến 15.4
- Thống nhất các chỉ tiêu dự kiến năm 2016 gồm: Doanh thu: 200 tỷ đồng; Lợi nhuận: 8,5 tỷ đồng; cổ tức: 18%; đầu tư TSCĐ: 8,5 tỷ đồng; thu nhập b/q: 4,5 triệu đồng/người/tháng.
- Thông qua báo cáo công tác tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2016; thông qua qui chế quản lý và sử dụng con dấu công ty; thông qua sửa đổi và bổ sung qui chế làm việc của HĐQT.
- Thống nhất mua 01 ô tô hiệu Chevrolet 7 chỗ ngồi mới nguyên giá: 855.000.000 đ ( đã bao gồm thuế GTGT ).
- Thống nhất điều chỉnh tăng lương cho khối gián tiếp.
- Thống nhất về chủ trương đầu tư 12 mục tài sản máy móc thiết bị và phương tiện vận tải gồm :
  - \* 01 cái máy làm mọng CNC 5 đầu tự động ; Giá trị dự kiến: 997 triệu đồng.
  - \* 02 cái máy phay cắt 2 đầu tự động, băng tải chạy liên tục. Giá trị dự kiến: 992 triệu đồng/2 cái.
  - \* 02 cái máy chà nhám thùng 90cm có trục bào. Giá trị dự kiến: 870 triệu đồng/ 2 cái
  - \* 02 cái máy khoan cấy vít chân đế tự động. Giá trị dự kiến: 316/ triệu đồng/2 cái.
  - \* 02 cái máy khoan con bọ hình thang 3 trục. Giá trị dự kiến: 316 triệu đồng/2 cái.
  - \* 02 cái máy khoan con bọ hình chữ nhật nhiều mũi. Giá trị dự kiến: 204 triệu đồng/2 cái.
  - \* 01 xe nâng 3,5 tấn. Giá trị dự kiến: 495 triệu đồng.
  - \* 02 cái máy chà nhám chổi hàng sơn 1,2 m. Giá trị dự kiến: 640 triệu đồng/2 cái.
  - \* 02 cái máy nén khí trục vít. Giá trị dự kiến: 400 triệu đồng/2 cái.

- \* 01 cái máy chạy mộng oval dương CNC 2 đầu tự động . Giá trị dự kiến: 1.300 triệu đồng.
- \* 01 xe bán tải hiệu Cheloret . Giá trị dự kiến: 629 triệu đồng.
- Thông qua báo cáo dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016 và tình hình kinh doanh năm 2016-2017.
- Thống nhất cho thuê cơ sở 3.
- Thống nhất thông qua sửa đổi bổ sung qui chế chi tiêu nội bộ.
- Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Thống nhất xuất nhượng bán TSCĐ hư hỏng, kém phẩm chất cho Công ty Sĩ Vương. Giá trị là: 479 triệu đồng chưa bao gồm thuế GTGT.
- Thống nhất nội dung tờ trình của BĐH về qui định tiền trách nhiệm của người đứng đầu các bộ phận phòng ban ,phân xưởng.
- Thống nhất nhập bổ sung máy móc thiết bị cụ thể:
  - \* 01 cái máy ghép ngang cao tầng . Giá trị: 270.000.000 đ ( Chưa VAT).
  - \* 01 cái máy ghép dọc . Giá trị: 60.000.000 đ.
  - \* 02 cái máy cào xướt+ đánh lông gỗ . Giá trị: 31.680 usd/2 cái.
- Thống nhất chi hỗ trợ tiền lương nhân dịp lễ Quốc khánh.
- Thông qua báo cáo dự kiến kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2016.
- Thống nhất mua bổ sung 01 Robot hàn tự động với giá : 645.000.000đ ( chưa vat).
- Thống nhất chọn công ty TNHH hãng kiểm toán AASC thực hiện dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 cho công ty.
- Thông qua chủ trương thực hiện đăng ký giao dịch chứng khoán của công ty trên hệ thống giao dịch UPCOM.

d- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả các cuộc họp)

- không có

e- Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên HĐQT tham gia chương trình về quản trị công ty trong năm.

- Nguyễn Chí Dũng
- Dương Phú Minh Hoàng
- Trần Trung Huân
- Nguyễn Thị Tranh
- Nguyễn Thị Phương Loan

2 - Ban kiểm soát :

+ Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Thành viên của Ban kiểm soát:

- |                         |            |
|-------------------------|------------|
| * Trần thị kim Anh      | Trưởng ban |
| * Nguyễn thị thanh Bình | Ủy viên    |
| * Bùi thị Hà            | Ủy viên    |

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên: Trưởng ban kiểm soát là người chịu trách nhiệm chính trong việc kiểm soát các hoạt động tài chính, kế toán của Công ty. Hai kiểm soát viên sẽ chịu trách nhiệm kiểm soát tất cả các hoạt động nghiệp vụ liên quan trực

tiếp đến quyền lợi của cổ đông và có trách nhiệm kiểm tra ngay các nghiệp vụ phát sinh hàng ngày để đảm bảo tính chính xác và hợp pháp, hợp lệ của các nghiệp vụ.

+ Hoạt động của ban kiểm soát

- Kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty theo từng quý và kết thúc năm tài chính.

- Tham dự đầy đủ các buổi họp cùng Hội đồng quản trị đã giúp Ban Kiểm soát giám sát việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, chấp hành điều lệ Công ty đối với HĐQT và Ban Điều hành. Sau khi tham dự các buổi họp của HĐQT, Trưởng ban kiểm soát phổ biến lại các nội dung cho các ủy viên trong ban kiểm soát nắm bắt để làm việc.

- Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng trực tiếp tham gia công tác kiểm kê định kỳ của Công ty .

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã họp 3 lần .

- Buổi họp lần 1: Vào ngày 12/4/2016 thì BKS họp triển khai nhiệm vụ của Nghị Quyết đại hội cổ đông về tình hình triển khai kế hoạch trong năm 2016 để các thành viên nắm bắt và thực hiện. Tiếp tục phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong ban kiểm soát giám sát thực hiện.

- Buổi họp lần 2: Vào ngày 19/08/2016: BKS họp phổ biến các thông tin về kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2016 và các vấn đề mấu chốt trong báo cáo quyết toán 6 tháng đầu năm để các thành viên nắm bắt.

- Buổi họp lần 3: Vào ngày 07/01/2017: BKS họp phổ biến các thông tin về hoạt động SXKD 6 tháng cuối năm 2016, kiểm tra giám sát thực hiện của Hội đồng quản trị năm 2016.

Ngoài các buổi họp trên Ban kiểm soát cũng thường xuyên liên lạc bằng điện thoại và email để trao đổi công việc và các hoạt động trong ban kiểm soát .

3- Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TIỀN LƯƠNG	THÙ LAO	Ghi chú
<b>I-</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
1-	Nguyễn chí Dũng	Chủ tịch	30.000.000	4.000.000	
2-	Dương phú minh Hoàng	Ủy viên	29.000.000	4.000.000	
3-	Nguyễn thị phương Loan	Ủy viên		4.000.000	
4-	Trần trung Huân	Ủy viên	26.000.000	4.000.000	
5-	Nguyễn thị Tranh	Ủy viên	11.000.000	4.000.000	
<b>II-</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				
1-	Trần thị kim Anh	Trưởng ban	8.500.000	2.500.000	
2-	Nguyễn thị thanh Bình	Ủy viên	9.500.000	1.200.000	
3-	Bùi thị Hà	Ủy viên	4.900.000	1.200.000	

Ghi chú : - Tiền lương và thù lao tính trên là tính theo Tháng .

- Thù lao được tính theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.

**VI- Báo cáo tài chính :**

1- *Ý kiến kiểm toán* : Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cẩm Hà tại ngày 31.12. 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính .

2- *Báo cáo tài chính đã được kiểm toán* : (Kèm theo báo cáo)

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY  
CHỦ TỊCH HĐQT**



*Nguyễn chí Dũng*